NHÂN VẬT LÊ ĐẮC TOÀN QUA NGUỒN TƯ LIỆU SẮC PHONG

PHAN ĐĂNG THUẬN*

Lê Đắc Toàn sinh năm 1622, người xã Bình Hồ, huyện La Sơn nay thuộc xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Từ nhỏ ông thể hiện tư chất thông minh, giàu nghị lực vượt qua khó khăn để học tập. Năm 15 tuổi, anh ruột là Lê Vĩnh Nguyệt tử trận, gia đình lâm vào cảnh vô cùng khó khăn, cha mẹ phải làm việc cực nhọc, bán quán hàng vặt để lấy hồ cháo nuôi nhau (1).

Tuy gặp gia cảnh khó khăn nhưng Lê Đắc Toàn vẫn không nản chí mà trái lại càng quyết tâm học hành. Người anh ruột là Lê Vĩnh Đốc thấy vậy đã đưa em về nuôi ăn học thay cha mẹ.

Do vùng đất Bình Hồ lúc đó không có thầy dạy học nên hàng ngày, Lê Đắc Toàn phải đi bộ qua cánh đồng rồi mới xuống đò qua sông Minh (2) để sang học chữ ở vùng đất Ngọc Sơn (phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh ngày nay). Nhiều hôm trời rét căm căm nhưng không có tiền đò, ông đã phải tìm đến chỗ khuất, cởi y phục đội lên đầu để bơi qua sông. Nhiều lần thấy Lê Đắc Toàn làm như vậy, người lái đò bắt đầu để ý. Thêm nữa, trong một lần đò dừng nghỉ ngơi, ông lái đò gác mái nằm ngủ trưa thì mơ thấy có một vị quan đứng ở đầu mũi đò, chỉ tay bảo sao không chở quan lớn qua sông. Tỉnh dậy, vốn khâm phục từ trước và nghĩ rằng tại vùng đất này, chỉ có Lê Đắc Toàn sau này mới có thể thành tài, trở thành quan lớn được nên từ đó trở đi, khi thấy người học trò trẻ cởi đồ đội lên đầu là ông cất tiếng gọi lại, vui vẻ chở sang sông mà không lấy tiền đò.

Kỳ thi Hương năm Kỷ Sửu niên hiệu Gia Thái thứ 6 (1649), đời vua Lê Chân Tông (1634 - 1649), Lê Đắc Toàn lều chõng đi thi nhưng chỉ đậu Sinh đồ. Đến kỳ thi Hương năm Tân Mão niên hiệu Khánh Đức thứ 3 (1651) đời vua Lê Thần Tông, ông lều chõng đi thi và đỗ đầu kỳ thi Hương ở trường thi Nghệ An (3). Năm sau, 31 tuổi, trong khoa thi Nhâm Thìn niên hiệu Khánh Đức thứ 4 (1652) đời vua Lê Thần Tông, Lê Đắc Toàn đậu Tam giáp đồng Tiến sĩ xuất thân. Theo quy định, ngay sau đỗ đại khoa, về quê vinh quy bái tổ, rồi trở lại kinh sư, các tân Tiến sĩ sẽ được bổ dụng chức quan theo hạng đỗ. Về việc này, trong *Kiến văn tiểu lục* chép triều Lê trao quan chức đầu tiên cho những người đỗ Tiến sĩ như sau: "Tiến sĩ vinh quy rồi trở lại Kinh, lúc ấy triều đường mới bảo cử trao cho quan chức, trao chức lần đầu: Trạng nguyên được trao chức Thị giảng, Bảng nhãn chức Thị thư, Thám hoa chức Thị chế, Hoàng giáp chức Hiệu lý; còn Tiến sĩ thì từ sau khi trung hưng, bắt đầu trao cho chức Giám sát..." (4). Do đỗ Tam giáp đồng Tiến sĩ xuất thân nên Lê Đắc

*ThS. Viện Sử học, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam

Toàn được bổ dụng chức *Giám sát ngự sử*. Sắc phong ban cho Lê Đắc Toàn năm Khánh Đức thứ 4 (1652) đời vua Lê Thần Tông dưới đây đã chứng tỏ điều đó.

Nguyên văn chữ Hán:

敕羅山縣平湖社本府生徒黎得全為壬辰科賜第三甲同進士出身有朝臣兼議應升監察御史職可為謹 事郎諒道監察御史下秩故敕

慶德四年十月初五日

Phiên âm: "Sắc La Sơn huyện, Binh Hồ xã, bản phủ sinh đồ Lê Đắc Toàn vi Nhâm Thìn khoa tứ đệ Tam giáp đồng Tiến sĩ xuất thân, hữu triều thần kiêm nghị ứng thăng Giám sát ngự sử chức khả vi cẩn sự lang kinh đạo, Giám sát ngự sử hạ trật. Cố sắc.

Khánh Đức tứ niên, thập nguyệt, sơ ngũ nhật"

Dịch nghĩa: Sắc phong cho bản phủ sinh đồ Lê Đắc Toàn ở xã Bình Hổ, huyện La Sơn vào khoa Nhâm Thìn được phong tặng đệ Tam giáp đồng Tiến sĩ xuất thân, có triều thần cùng bàn bạc thăng chức Giám sát ngự sử, có thể làm cẩn sự lang kinh đạo, Giám sát ngự sử bậc dưới. Vì vậy sắc phong.

Ngày 5 tháng 10 năm Khánh Đức thứ 4 (1652).

Theo quy chế khảo khóa quan lại của thời Lê Trung hưng thì năm Đức Long thứ 3 (1631) đời vua Lê Thần Tông "hạ lệnh cho các nha môn trong ngoài tuân theo chức vụ. Viên nào cẩn thận giữ chức vụ, thanh liêm, công bằng, siêng năng, làm việc giỏi hoặc đủ niên hạn, được lòng dân yêu mến, hễ ban quan khải lên bảo cử thì nên thăng một bậc và lưu nhiệm để tỏ rõ khuyến khích" (5). Từ khi bước chân vào quan trường và chỉ 5 năm sau, năm 1657, Lê Đắc Toàn được phong làm Hiến sát sứ xứ Thanh Hoa (6). Theo Lê Quý Đôn thì "Hiến sát thì dùng người thanh liêm, minh mẫn, lịch duyệt, lão luyện trong Lục khoa, Lục tự, Ngự sử đài và Giám sát, những viên quan này đều phải giữ chức đủ bốn lần khảo khóa thì mới được trao chức" (7). Tuy nhiên "Viên chức làm việc ở các nha môn kể trên, nếu có người nào đã qua hai lần khảo khóa trở lên mà là người liêm khiết, lão luyện, thì các quan làm tờ khải tâu bày; khi được chỉ thị sẽ giao bộ Lại lựa chọn cất nhắc"(8). Chỉ t rong một thời gian ngắn mà Lê Đắc Toàn được cất nhắc lên giữ chức vụ Hiến sát sứ đã chứng tỏ ông là một vị quan thanh liêm, siêng năng, luôn hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao, được người dân yêu mến.

Nhằm hạn chế những tiêu cực trong việc khảo khóa, cất nhắc bổ nhiệm, năm Cảnh Trị thứ 2 (1664), vua Lê Huyền Tông "có lệnh cấm việc xin bậy và đặc cách cho chức tước. Từ nay về sau, người nào có công lao đức vọng nên bổ chức gì, tất cả do các quan bàn chung, Triều đường bảo cử đã khải lên để chúa chuẩn y và được sắc chỉ vua mới cho nhận chức" (9). Cũng trong năm này, Lê Đắc Toàn được bổ nhiệm chức Binh khoa cấp sự trung. Sang năm 1665, ông lại được bổ nhiệm chức Hộ khoa cấp sự trung. Sắc phong năm Cảnh Trị thứ 3 (1665) dưới đây đã nói lên điều đó:

敕光進慎祿大夫戶科都給事中福溪男佐治郎下階黎得全為有心術能幹事以涇旨準有朝臣參議應升戶科給事中職可為光進慎祿大夫戶科給事中福溪男佐治郎下階故敕

景治三年三月十八日

Phiên âm:

"Sắc Quang tiến thận lộc đại phu Hộ khoa Cấp sự trung phúc khê nam tá trị lang hạ giai Lê Đắc Toàn, vi hữu tâm thuật, năng cán sự, dĩ kinh chỉ chuẩn, hữu triều thần tham nghị ứng thăng Hộ khoa

Cấp sự trung chức, khả vi Quang tiến thận lộc đại phu Hộ khoa cấp sự trung phúc khê nam tá trị lang hạ giai. Cố sắc.

Cảnh Trị tam niên, tam nguyệt, thập bát nhật"

Dịch nghĩa:

Sắc phong cho Quang tiến thận lộc đại phu Hộ khoa đô Cấp sự trung Phúc Khê nam tá trị lang hạ giai Lê Đắc Toàn, có tâm thuật, có tài năng giúp việc, đã qua chỉ chuẩn, có triều thần cùng bàn bạc ứng thăng Hộ khoa đô Cấp sự trung chức, có thể làm Quang tiến thận lộc đại phu Hộ khoa đô Cấp sự trung phúc khê nam tá trị lang bậc dưới. Vì vậy ban sắc phong.

Ngày 18 tháng 3 năm Cảnh Trị thứ 3 (1665)

Trong *Đại Việt sử ký toàn thư* có ghi về việc này như sau: "Ất Tỵ năm thứ 3 (1665). Mùa xuân tháng 3, cho các chức trong ngoài được thăng cấp . Phạm Chất, Lê Đắc Toàn Đều làm Đô cấp sự trung" (10).

Ở Việt Nam, Lục khoa bắt đầu từ thời Lê Nghi Dân gồm: Trung thư khoa, Hải khoa, Đông khoa, Tây khoa, Nam khoa, Bắc khoa(11). Đến năm 1465 thời vua Lê Thánh Tông đổi Trung thư khoa đổi thành Lại khoa, Hải khoa đổi thành Hộ khoa, Đông khoa đổi thành Lễ khoa, Nam khoa đổi thành Binh khoa, Tây khoa đổi thành Hình khoa, Bắc khoa đổi thành Công khoa (12). Lục khoa có nhiệm vụ giám sát công việc của Lục bộ. Ở các Khoa đều có các chức Đô cấp sự trung và Cấp sự trung, phẩm trật vào hàng chánh thất phẩm và chánh bát phẩm.

Đến năm 1669, Lê Đắc Toàn được thăng từ Hộ khoa đô Cấp sự trung lên chức Thừa chính sứ Sơn Nam:

敕 光 進 慎 祿 大 夫 户 科 都 給 事 中 福 溪 男 佐 治 郎 中 序 黎 得 全為 有 心 術 能 幹 事 任 滿 稱 職 奉 欽 差 節 制 各 處 水 步 諸 營 兼 總 政 柄 太 尉 宜 國 公 鄭 根 恭 奉 大 元 帥 掌 國 政 尚 師 太 父 德 功 仁 威 明 聖 西 王 旨 準 有 朝 臣 簽 議 應 陞 參 政 職 可 為 光 進 慎 祿 大 夫 山 南 等 處 贊 治 承 政 使 司 參 政 福 溪 男 佐 治 卿 中 階 故 敕

景 治 七年 九 月初 二 日

Phiên âm:

Sắc Quang tiến thận lộc đại phu hộ khoa đô cấp sự trung Phúc Khê nam tá trị lang trung tự Lê Đắc Toàn vi hữu tâm thuật năng cán sự nhiệm mãn xứng chức phụng khâm sai tiết chế các xứ thủy bộ chư doanh kiêm tổng chính bính thái úy nghi quốc công Trịnh Căn cung phụng Đại nguyên soái Chưởng quốc chính thượng sư thái phụ đức công nhân úy minh thánh tây vương chỉ chuẩn hữu triều thần thiêm nghị ứng thăng chính chức khả vi Quang tiến thận lộc đại phu Sơn Nam đẳng xứ tán trị Thừa chính sứ ti Tham chính Phúc Khê nam tá trị lang trung giai. Cố sắc!

Cảnh Trị thất niên cửu nguyệt sơ nhị nhật

Dịch nghĩa:

Sắc phong cho Quang tiến thận lộc đại phu khoa đô cấp sự trung Phúc Khê Nam tá trị cấp sự trung tự Lê Đắc Toàn, có tâm thuật, có tài năng đảm nhận công việc viên mãn chức của mình. Phụng khâm sai Tiết chế các xứ thủy bộ chư doanh kiêm tổng chính bính Thái úy nghi quốc công Trịnh Căn cung phụng Đại nguyên soái Chưởng quốc chính thượng sư thái phụ đức công nhân úy minh thánh tây vương chỉ chuẩn cùng triều thần bàn bạc nhận thấy có thể thăng chức Tham chính, Quang tiến thận lộc đại phu các xứ Sơn Nam, tán trị Thừa chính sứ ty, Tham chính Phúc Khê nam tá trị lang trung. Nay ban sắc.

Ngày 2 tháng 9 năm thứ 7 niên hiệu Cảnh Trị (1669).

Sắc phong ngày 2 tháng 9 năm Cảnh Trị thứ 7 (1669) cho Lê Đắc Toàn



Cũng trong năm 1669, Lê Đắc Toàn được cử làm Đốc thị Nghệ An lại có công bắt được Trương Phúc Lý (13) nên được phong từ tước Nam lên tước Tử (14).

敕 光 進 慎 祿 大 夫 山 南 等 處 贊 治 承 政 司參 政 福 溪男 佐 治 卿 中 制 黎得 全 為 奉 差 督 視 乂 安 處 鎮 守營 奉 旨 領 属 将 官 兵 規 料 分 差 捉 得 逆 張 福 裡 正 身 并 钲 皷 象 馬 綰 碑 旗 幟 器 械 解 納 有 功 奉 欽 差 節 制 各 處 水 步 諸 營 兼 總 政 柄 太 尉 宜 國 公 鄭 根 恭 奉 大 元 帥 掌 國 政 尚 師 太 父 德 功 仁 威 明 聖 西 王旨 准 有 朝 臣 參 議 應 升子 爵 可 為 特 進 金 榮 祿 大 夫 山 南 等 處 贊 治 承 政 使 司 參 政 碧 江 子 佐 治 上 卿 中 別 故 敕

景 治 七 年 閏 十 二 月 初 十 日

Phiên âm: "Sắc Quang tiến thận lộc đại phu Sơn Nam đẳng xứ tán trị Thừa chính sứ ty, Tham chính phúc khê nam tá trị khanh trung chế Lê Đắc Toàn, vi phụng sai đốc thị Nghệ An xứ trấn thủ doanh phụng chỉ lĩnh thuộc tướng quan binh, quy liệu phân sai tróc đắc nghịch Trương Phúc Lý, chính thân tinh chinh, cổ, tượng, mã thống, đạn, kỳ xí, khí giới, giải nạp hữu công, phụng khâm sai tiết chế các xứ thuỷ bộ chư doanh kiêm Tổng chính bính Thái uý nghị quốc công Trịnh Căn cung phụng Đại nguyên soái chưởng quốc chính Thượng sư thái phụ Đức, Công, Nhân, Uy, Minh, Thánh tây vương chỉ chuẩn, hữu triều thần tham nghị ứng thăng Tử tước, khả vi đặc tiến kim tử vinh lộc Đại phu Sơn Nam đẳng xứ, tán trị Thừa chính sứ ty Tham chính bích giang tử, tá trị thượng khanh trung liệt. Cố sắc.

Cảnh Trị thất niên, nhuần thập nhị nguyệt, sơ thập nhật".

Dịch nghĩa: Sắc phong cho Quang tiến thận lộc đại phu các xứ Sơn Nam, thiêm trị thừa chính sứ, ty Tham chính phúc khê nam, tá trị khanh trung chế Lê Đắc Toàn, đã phụng sai đốc thúc xem xét các xứ Nghệ An trấn thủ quân doanh, phụng chỉ lĩnh thuộc tướng quan binh, xem xét lường tỉnh bắt được tướng giặc là Trrương Phúc Lý, chính nó cùng chiêng, trống, voi, ngựa, súng đạn, bài kỳ, cờ hiệu, khí giới giải nạp có công. Phụng mệnh ngài Khâm sai tiết chế các đội quân thuỷ bộ kiêm Tổng chính bính Thái uỷ Nghị quốc công Trịnh Căn

cung phụng Đại nguyên soái chưởng quốc chính Thượng sư thái phó Đức, Công, Nhân, Uy, Minh, Thánh tây vương chỉ chuẩn. Có triều thần cùng bàn luận bỏ phiếu, ứng thăng tước Tử, có đủ điều kiện làm chức Đặc tiến kim tử vinh lộc đại phu các xứ Sơn Nam, tán trị thượng khanh trung chế. Vì vậy ban sắc phong.

Ngày 11 tháng 12 (nhuận) năm Cảnh Trị thứ 7.

Bùi Dương Lịch trong Nghệ An ký có ghi: "Năm thứ 7 (1669), ban cho Tham chính Lê Đắc Toàn tước tử vì có trong khi làm đốc thị Nghệ An có trù liệu, sai phát bắt được một tên giặc là Trương Phúc Lý" (15). Sự kiện ghi trong sắc phong năm Cảnh Trị thứ 7 cũng hoàn toàn giống với ghi chép của *Đại Việt sử ký toàn thư* (16).

Trên bước đường quan lộ, Lê Đắc Toàn ngày càng được giao phó nhiều trọng trách quan trọng. Sang thế kỷ XVII khi chiến tranh Nam - Bắc triều vừa kết thúc thì chiến tranh Trịnh - Nguyễn lại nổ ra. Chúa Trịnh đã nhiều lần cho quân tấn công vào vùng đất Đàng trong của chúa Nguyễn nhưng không thu được thắng lợi. Chúa Trịnh nhiều lần lấy danh nghĩa vua Lê "chiêu dụ" chúa Nguyễn. Năm 1670, Lê Đắc Toàn nhận lệnh vào chiêu dụ chúa Nguyễn ở Đàng trong. Ông đã nhiều lần dùng lời lẽ để khuyên nhủ nhưng chúa Nguyễn không nghe.

Sang năm 1672, Lê Đắc Toàn được phong chức Thiêm đô ngự sử (17), hàm Chánh ngũ phẩm, có nhiệm vụ can gián vua, đàn hặc các quan. Bởi vậy những người được chọn vào Ngự sử đài ngoài yêu cầu về tài năng còn đòi hỏi phải có tính cương trực, ngay thẳng, thanh liêm. Việc Lê Đắc Toàn được bổ dụng chức Thiêm đô ngự sử phần nào đã nói lên tài năng cũng như phẩm chất của ông.

Năm 1673, Lê Đắc Toàn lâm trọng bệnh qua đời khi còn đương chức. Nghe tin ông mất, nhà vua cùng triều thần vô cùng thương xót, truy phong Công bộ Tả thị lang.

敕特進金子榮祿大夫御史臺僉都御史碧江子左知上卿上班黎得全為奉往侯命應答文書通貢欵濟國事有功玆因嵐氣不祿深可哀悼以經旨准應加贈可贈工部右侍郎碧江子故色

陽德二年六月初五日

Phiên âm: Sắc Đặc tiến kim tử vinh lộc đại phu Ngự sử đài Thiêm đô ngự sử Bích Giang tử tá tri thượng khanh thượng ban Lê Đắc Toàn vi phụng vãng hầu mệnh, ứng đáp văn thư thông cống khoản tế quốc sự, hữu công tư nhân lam khí bất lộc thâm, khả ai điệu, dĩ kinh chỉ chuẩn, ứng gia tặng, khả tặng Công bộ Hữu thị lang Bích Giang tử. Cố sắc

Dương Đức nhị niên, lục nguyệt, sơ ngũ nhật

Dịch nghĩa: Sắc phong cho Đặc tiến kim tử vinh lộc đại phu Ngự sử đài Thiêm đô ngự sử Bích Giang tử tá trị thượng khanh thượng ban Lê Đắc Toàn phụng mệnh vãng hầu, ứng đáp văn thư, thông cống các khoản của việc nước, cố công tư, nay nhân đã khuất núi, có thể thương xót, đã qua chỉ dụ chuẩn ứng gia tặng, có thể tặng Hữu thị lang Bộ công Bích Giang tử. Vì vậy ban sắc phong.

Ngày 5 tháng 6 năm Dương Đức thứ 2 (1673).

Không những vậy, sau khi ông mất, triều đình còn cho nhân dân lập đền thờ tại quê nhà. Đời Nguyễn, các triều vua Thành Thái, Duy Tân đều có sắc phong thần cho Lê Đắc Toàn. Ông được phong là "*Đoan túc dực bảo trung hưng phủ quân chi thần*" giao cho nhân dân địa phương phụng thờ. Sắc như sau:

敕特進金子榮祿大夫御史臺僉都御史碧江子左知上卿上班黎得全為奉往侯命應答文書通貢欵濟國事有功玆因嵐氣不

祿深可哀悼以經旨准應加贈可贈工部右侍郎碧江子故色.

陽德二年六月初五日.

Phiên âm: "Sắc, Hà Tĩnh tỉnh, La Sơn huyện, Yên Hồ tổng, Yên Hồ xã, phụng sự Lê triều Tiến sĩ Thị lang Lê phủ quân chi thần, hộ quốc tý dân, nẫm trứ linh ứng, hướng lai vị hữu dự phong. Tứ kim phi thừa cảnh mệnh miến niệm thần hưu, trứ phong vị: Đoan túc dực bảo trung hưng chi thần, chuẩn y cựu phụng sự, thần kỳ tương hựu bảo ngã lê dân. Khâm tai.

Thành Thái nhị niên, nhị nguyệt, nhị thập nhật.

Dịch nghĩa: Sắc phong cho xã Yên Hồ, tổng Yên Hồ, huyện La Sơn, tỉnh Hà Tĩnh phụng thờ Tiến sĩ tiền triều Lê Thị lang Lê phủ quân chi thần, hộ quốc tý dân đã hiện rõ linh ứng. Nay nhân mệnh lớn của thần có thể phong làm "Đoan túc dực hảo trung hưng phủ quân chi thần", chuẩn y như cũ việc thờ phụng để thần che chở cho dân đen của ta. Đáng kính bậc trên vậy thay!

Ngày 20 tháng 2 năm Thành Thái thứ 2 -1890".

Trong nghiên cứu Lịch sử, sắc phong, đặc biệt là sắc phong chức, tước, là tư liệu gốc có giá trị, ghi lại công lao hành trạng của một nhân vật cũng như những đơn vị hành chính có niên đại cụ thể. Những sắc phong của Lê Đắc Toàn còn lưu giữ tại nhà thờ của ông là nguồn tư liệu quý không chỉ giúp chúng ta hiểu thêm về hành trạng cũng như đóng góp của ông mà còn là tư liệu để nghiên cứu về Lịch sử, Hán Nôm, Ngôn ngữ học

CHÚ THÍCH

(1). *Lê tộc phả ký* (gia phả họ Lê Đắc xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ). Tư liệu sắc phong trong bài viết được tác giả sưu tầm tại nhà thờ Lê Đắc Toàn, thôn Văn Minh, xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

(2). Đoạn sông này chính là kênh đào nhà Lê chảy từ cống Trung Lương, qua Đò Dè, qua cầu Đò Trai.

(3). *Lê tộc phả ký* (gia phả họ Lê Đắc xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ).

(4). Lê Quý Đôn toàn tập, tập II: *Kiến văn tiểu lục*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1977, tr 128.

(5), (9), (11). Phan Huy Chú: *Lịch triều hiến chương loại chí*, tập 1, Nxb. Giáo dục, 2007, tr.697, 697, 560.

(6). Sắc phong cho Lê Đắc Toàn ngày 10 tháng 11 niên hiệu Thịnh Đức thứ 5 (1657).

(7), (8). Lê Quý Đôn: *Kiến văn tiểu lục*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1977, tr.124, 125.

(10), (12). *Đại Việt sử ký toàn thư* tập III, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2011, tr.258, 406.

(13). Hiện nay, chúng tôi chưa khảo được về nhân vật Trương Phúc Lý.

(14). Dưới thời quân chủ có các tước phong sau: Công, Hầu, Bá, Tử, Nam.

(15). Bùi Dương Lịch, *Nghệ An ký*, nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1993, tr.282 .

(16) *Đại Việt sử ký toàn thư* - tập III, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2011, tr.268 có ghi: Kỷ Dậu năm thứ 7 (1669), tháng 11, cho Tham chính Lê Đắc Toàn tước tử, tham đốc Phạm Thạch làm Đề đốc, thự vệ sự Khuông Vũ hầu Phạm Lục làm tham đốc, vì có Đắc Toàn khi được sai làm đốc thị ở Nghệ An trù tính sai bắt được tên giặc Trương Phúc Lý, mà Thạch và Lục cũng dự việc sai đi nã bắt có công".

Nguyễn Hoằng Ân trong sách *Hà Tĩnh nhân vật chí* có ghi: "*Năm Cảnh Trị thứ 7 cho Tham chính Lê Đắc Toàn thăng tước Tử, vì trong khi làm Đốc thị ở Nghệ An, ông đã bắt được một tên tướng cướp*".

(17) *Đại Việt sử ký toàn thư*,tập III, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2011, tr.272.